TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2018/QĐST-HNGĐ	*Kim Thành, ngày 12 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 82/2018/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1986; ĐKHKTT: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; Hiện ở: Đội 1, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương và bị đơn: Anh Anh Bùi Văn T, sinh năm 1984; ĐKHKTT và cư trú: Thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: vợ chồng thỏa thuận giao con Bùi Lan H, sinh ngày 24/12/2007 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Phạm Thị N cấp dưỡng nuôi con cho anh T là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) một tháng, kể từ tháng 07/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, gặp gỡ con chung.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền

trên mà người bị thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLDS năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn và phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000786 ngày 06/4/2018. Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án quyền, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- UBND xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Hưng